

Số: /KH-UBND

Bạch Đằng, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 197/2026/NĐ-CP NGÀY 03/6/2026 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG BẠCH ĐẰNG

Thực hiện Văn bản số 1227/UBND-TCD ngày 17/6/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Nghị định số 197/2026/NĐ-CP ngày 03/6/2026 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo (sau đây gọi tắt là Nghị định số 197/2026/NĐ-CP); Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện đồng bộ, chính xác, hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định, Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung của Nghị định số 197/2026/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động thuộc UBND phường, đặc biệt là lực lượng trực tiếp làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Ứng dụng triệt để công nghệ thông tin thông qua việc chuẩn hóa, số hóa và cập nhật dữ liệu; thiết lập cơ chế vận hành, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia đồng bộ, thông suốt, bảo đảm tính liên thông dữ liệu từ cấp phường lên cấp thành phố và trung ương.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tính minh bạch, chính xác và kịp thời trong công tác giải quyết thủ tục, đơn thư cho công dân; giúp Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường kịp thời theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, hướng dẫn nghiệp vụ chặt chẽ của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Thanh tra thành phố; sự phối hợp hiệu quả, đồng bộ giữa Văn phòng HĐND & UBND phường với các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Việc cập nhật thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia phải đảm bảo nguyên tắc: "Đầy đủ, chính xác, kịp thời" ngay khi phát sinh nghiệp vụ, đúng thẩm quyền và đúng quy trình quy định pháp luật; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm trễ hoặc sai lệch thông tin.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng công chức chuyên môn, người đứng đầu các bộ phận; gắn hiệu quả triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu với chỉ tiêu đánh giá thi đua, mức độ hoàn thành nhiệm vụ công vụ hàng năm.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nội dung Nghị định số 197/2026/NĐ- CP

- **Nội dung:** Tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung cốt lõi của Nghị định số 197/2026/NĐ-CP về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm cập nhật, phạm vi thông tin khai thác và quy trình xử lý dữ liệu điện tử đến 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại phường và lực lượng bán chuyên trách, Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND phường.

- **Cơ quan phối hợp:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ Hành Chính công; Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công;

- **Thời gian thực hiện:** Hoàn thành trong tháng 6/2026 và tiếp tục lồng ghép tuyên truyền thường xuyên trong năm 2026.

2. Cập nhật dữ liệu về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo vào Cơ sở dữ liệu quốc gia

- **Nội dung:** Thực hiện số hóa toàn bộ hồ sơ vụ việc và tiến hành nhập liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin phát sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường, bao gồm: Thông tin về phiên tiếp công dân thường xuyên/định kỳ của Lãnh đạo; danh sách tiếp nhận đơn thư, phân loại xử lý đơn; các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo, văn bản trả lời kiến nghị, phản ánh của công dân.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND phường (Bộ phận Tiếp công dân).

- **Cơ quan phối hợp:** Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; phòng Văn hóa - Xã hội; Công an phường (theo lĩnh vực được phân công giải quyết vụ việc).

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên, liên tục ngay khi có phát sinh hồ sơ nghiệp vụ theo đúng thời hạn quy định tại Nghị định số 197/2026/NĐ-CP.

3. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh, bổ sung dữ liệu

- **Nội dung:** Chủ động thiết lập cơ chế tự kiểm tra, định kỳ đối chiếu dữ liệu giữa hồ sơ giấy thực tế và thông tin đã cập nhật trên phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia. Khi phát hiện sai sót, lệch thông tin hoặc có sự thay đổi về tình tiết, tiến độ giải quyết vụ việc thì phải kịp thời thao tác điều chỉnh, bổ sung theo đúng quy trình kỹ thuật.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND phường.

- **Cơ quan phối hợp:** Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng, hàng quý hoặc ngay khi phát hiện có sai lệch thông tin dữ liệu.

4. Bảo đảm nguồn lực hạ tầng công nghệ thông tin và an toàn an ninh mạng

- **Nội dung:** Rà soát, bố trí trang thiết bị phần cứng (máy tính cấu hình đạt chuẩn, máy quét scanner tốc độ cao, đường truyền Internet tốc độ cao và ổn định) tại Bộ phận Tiếp công dân của phường. Tổ chức phân quyền tài khoản quản trị, mật khẩu truy cập hệ thống bảo mật đúng đối tượng được giao trách nhiệm; tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn thông tin, không để lộ lọt dữ liệu quốc gia ra bên ngoài.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND phường.

- **Cơ quan phối hợp:** Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; cán bộ phụ trách CNTT. Thời gian thực hiện: Triển khai ngay từ tháng 6/2026 và duy trì thường xuyên bảo dưỡng ổn định.

5. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả triển khai

- **Nội dung:** Theo dõi chặt chẽ tiến độ nhập liệu của các bộ phận chuyên môn; kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc kỹ thuật phần mềm hoặc cơ chế phối hợp để tham mưu lãnh đạo UBND phường. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia gửi lên cơ quan cấp trên.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND phường.

Thời gian thực hiện: Định kỳ định tháng, quý, năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND thành phố và Thanh tra thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

- **Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật và Ủy ban nhân dân thành phố về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của toàn bộ dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương được cập nhật, vận hành trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- **Văn phòng HĐND và UBND phường:** Là bộ phận đầu mối, có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra kỹ thuật các công chức chuyên môn thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; trực tiếp thực hiện việc đăng nhập, quản trị tài khoản, cập nhật hồ sơ tiếp dân, xử lý đơn thư tổng hợp và tham mưu xây dựng báo cáo đúng thời hạn.

- **Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan:** Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, kết quả giải quyết vụ việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách cho bộ phận nhập liệu; phối hợp chặt chẽ để xử lý, rà soát chuẩn hóa dữ liệu khi có yêu cầu.

2. Kinh phí thực hiện

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường có trách nhiệm căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và các văn bản hướng dẫn chi tiêu ngân sách, chủ động tham

muu bố trí nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách địa phương nhằm đảm bảo cho công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, mua sắm sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị máy móc phục vụ vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh vượt quá thẩm quyền, các phòng, cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND và UBND phường để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Thanh tra thành phố;
- Đảng ủy, HĐND phường (để b/c);
- Ủy ban MTTQVN phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Thanh